



QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 43/2023/QĐPT ngày 07/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ. Bản án số 93/2022/DSST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 28 tháng 10 năm 2025 của:

1. Bà Trần Thị Trang, sinh năm 1978;. Địa chỉ: Số 149/87 đường 30/4, khu vực 3, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là số 149/87 đường 30/4, khu vực 3, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ). Chỗ ở hiện nay: Số D1-24, đường 33, khu vực Thạnh Mỹ, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là số D1-24, đường 33, khu vực Thạnh Mỹ, phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ).

2. Trần Thị Út Mười, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 149/87 đường 30/4, khu vực 3, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ (nay là số 149/87 đường 30/4, khu vực 3, phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ).

3. *Trần Thị Mến, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 160 khu vực Khánh Hưng, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP Cần Thơ (nay là số 160 khu vực Khánh Hưng, phường Hưng Phú, TP Cần Thơ).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

1. Trần Thị Nhuận (Nhuần), sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 422/159, khu vực Khánh Hưng, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP Cần Thơ (nay là số 422/159, khu vực Khánh Hưng, phường Hưng Phú Thứ, TP Cần Thơ).

2. Trần Thị Nhi, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 184/5 khóm Đông Thạnh 5, phường Mỹ Phước, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang (nay là 184/5 khóm Đông Thạnh 5, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Các khoản phải thi hành:

- Buộc bà Trần Thị Nhi trả diện tích chênh lệch so với phần diện tích đất được hưởng theo di chúc 31,8m² tương ứng với số tiền 95.400.000 đồng (Chín mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng). Buộc bà Trần Thị Nhuận trả diện tích chênh lệch so với phần diện tích đất được hưởng theo di chúc 85,9m² tương ứng với số tiền: 257.700.000 đồng (Hai trăm năm mươi bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền bà Trần Thị Nhi và bà Trần Thị Nhuận có nghĩa vụ trả giá trị diện tích chênh lệch so với phần diện tích đất được hưởng theo di chúc là 353.100.000 đồng (Ba trăm năm mươi ba triệu một trăm nghìn đồng).

- Bà Trần Thị Trang nhận phần đất thiếu so với diện tích được cho theo di chúc có diện tích 51,6m² nên được nhận lại giá trị đất tương ứng với số tiền 168.300.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng) và bà Trần Thị Mến nhận phần đất thiếu so với diện tích được cho theo di chúc có diện tích 54,9m² nên được nhận lại giá trị đất tương ứng với số tiền 164.700.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) trong số tiền mà bà Nhi và Nhuận có nghĩa vụ trả lại giá trị đất trong phần diện tích chênh lệch nhiều hơn. Tổng số tiền mà bà Mến và bà Trang nhận là 333.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu đồng). Sau khi khấu trừ số tiền trả lại cho bà Trang, bà Nhi được nhận thì số tiền còn lại 20.100.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm nghìn đồng) giao bà Trần Thị Trang và bà Trần Thị Út Mười quản lý.

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật bà Trang, bà Mến, bà Mười có đơn đề nghị thi hành án mà bà Nhi, bà Nhuận không thi hành hoặc thi hành không đầy

đủ số tiền phải thi hành án thì bà Nhi, bà Nhuần còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cần Thơ;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành